

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẬP
TỈNH PHÚ THỌ**

Bản án số: 06/2023/HS-ST
Ngày 10/3/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẬP- TỈNH PHÚ THỌ**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn M.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Duy V.

2. Bà Nguyễn Phương Th.

-Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đinh Kiều A –Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lập tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Ng, kiểm sát viên.

Ngày 10/3/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2022/QĐXX-ST ngày 30/12/2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hữu H, sinh ngày 24 tháng 3 năm 1982. Tên gọi khác: Không.

Nơi thường trú: Khu Thống Nhất, xã Đồng Thịnh, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Bố đẻ: Nguyễn Hữu Ng (Đã chết). Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Ng - sinh năm 1963, có vợ là: Hoàng Thị Q - sinh năm 1986 và 02 con, hiện nay đều ở xã Đồng Thịnh, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ; Tiền sự: Không

Tiền án: Tại bản án số 09/2022/HS-ST ngày 18/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ xử phạt Nguyễn Hữu H 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”, Hà đang trong thời gian chấp hành án.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam. Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Đồng Thịnh, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ (Có mặt).

2. Bùi Văn D, sinh ngày 27 tháng 6 năm 1994. Tên gọi khác: Không.

Nơi thường trú: Khu Thống Nhất, xã Đồng Thịnh, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Bố đẻ: Bùi Văn B - sinh năm 1965. Mẹ đẻ: Trần Thị Lý - sinh năm 1965, hiện ở xã Đồng Thịnh, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án số 09/2022/HS-ST ngày 18/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ xử phạt Bùi Văn D 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”, D đang trong thời gian chấp hành án.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam. Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Đồng Thịnh, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ (Có mặt).

3. Đinh Văn Th, sinh ngày 01 tháng 10 năm 1980. Tên gọi khác: Bản.

Nơi thường trú: Khu Thắng Quê, xã Đồng Thịnh, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 02/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Bố đẻ: Đinh Văn L, sinh năm 1955. Mẹ đẻ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1957. Có vợ là Hà Thị S, sinh năm 1983 và 03 con. Hiện nay đều ở xã Đồng Thịnh, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ; Tiền sự: Không.

Tiền án: Tại Bản án số 16/2021/HS-ST ngày 27/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ xử phạt Th 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”. Th đã chấp hành xong hình phạt ngày 17/6/2022.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam. Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

* *Người bào chữa cho bị cáo Đinh Văn Th*: Bà Bùi Thị Thanh Ng - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Thọ (Có mặt).

* *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hữu H*: Bà Phạm Thị Th - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Thọ (Có mặt).

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1. Vũ Thanh B, sinh năm 1991. Địa chỉ: Khu Thống Nhất, xã Đồng Thịnh, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

2. Nguyễn Văn H, sinh năm 1990. Địa chỉ: Khu Thống Nhất, xã Đồng Thịnh, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

3. Trần Ngọc S, sinh năm 2001. Địa chỉ: Khu Thống Nhất, xã Đồng Thịnh, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

4. Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1982. Địa chỉ: Khu Bằng Thung, xã Đồng Thịnh, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

5. Hoàng Văn Th, sinh năm 1991. Địa chỉ: Khu Thống Nhất, xã Đồng Thịnh, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

6. Hoàng Văn H, sinh năm 1990. Địa chỉ: Khu Xẻn, xã Phúc Khánh, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

7. Đinh Hữu Th, sinh năm 1964. Địa chỉ: Khu Tân Hoa, xã Đồng Thịnh, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

** Người làm chứng:*

Anh Trần Hải Q, sinh năm 1983. Địa chỉ: Khu Bằng Thung, xã Đồng Thịnh, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 01/10/2022, Nguyễn Hữu H - sinh năm 1982; Bùi Văn D - sinh năm 1994; Vũ Thanh B - sinh năm 1991; Nguyễn Văn H - sinh năm 1990; Trần Ngọc S - sinh năm 2001; Nguyễn Ngọc S - sinh năm 1990 đều ở khu Thống Nhất, xã Đồng Thịnh, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ; Đinh Văn Th - sinh năm 1980 ở khu Thắng Quê, xã Đồng Thịnh, huyện Yên Lập; Hoàng Văn Th - sinh năm 1982 ở khu Bằng Thung, xã Đồng Thịnh, huyện Yên Lập; Hoàng Văn H - sinh năm 1990 ở khu Xén, xã Phúc Khánh, huyện Yên Lập đến lán trại của ông Đinh Hữu Th - sinh năm 1964 ở khu Bằng Thung, xã Đồng Thịnh, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ để chơi, khi tới lán trại không thấy ông Th ở đó, các đối tượng cùng rủ nhau lên tầng 2 của lán trại để đánh bạc dưới hình thức đánh xóc đĩa được thua bằng tiền. Khi lên đã thấy chiếu nhựa đã trải sẵn ở lán trại, trên chiếu có để sẵn 01 bộ bát đĩa sứ màu trắng. Vũ Thanh B đi lấy kéo đã có sẵn ở lán trại cắt 04 quân vị từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long một mặt màu vàng, một mặt màu trắng.

Các đối tượng thống nhất quy ước hình thức đánh xóc đĩa cụ thể như sau: Nguyễn Văn H là người xóc cái, H cho 04 quân vị hình tròn vào chiếc đĩa sứ, lấy chiếc bát sứ úp vào đĩa, dùng tay cầm bát, đĩa đưa lên xóc nhiều lần rồi đặt xuống chiếu, những người còn lại ngồi chơi đoán cửa chắn, lẻ (*Chẵn là có 02 hoặc 04 quân vị cùng màu, lẻ là có 01 quân vị khác màu và 03 quân vị cùng màu ngửa lên hoặc 01 quân vị ngửa 03 quân vị khác màu úp*), đặt cược mỗi ván tối thiểu là 50.000đ, tối đa là 100.000đ. Khi đặt cược xong, H mở bát, nếu quân bài chắn thì người đặt cược cửa lẻ thua số tiền đã đặt, người chơi bên cửa chẵn thắng số tiền tương ứng với số tiền đã đặt. H thu số tiền đặt cược bên thua trả cho bên thắng, nếu thiếu tiền thì H phải lấy tiền mình trả cho bên thắng, nếu số tiền thừa thì H được hưởng.

Các đối tượng đánh bạc từ khoảng 14 giờ 30 phút đến 16 giờ 00 phút cùng ngày thì bị Công an xã Đồng Thịnh phát hiện, kiểm tra lập biên bản vi phạm hành chính và thu giữ vật chứng gồm: số tiền là 3.100.000đ, 01 chiếu nhựa, 01 bát sứ màu trắng, 01 đĩa sứ màu trắng, 01 chiếc kéo bằng kim loại tay cầm bọc nhựa màu xanh và 04 quân vị hình tròn một mặt màu trắng, một mặt màu vàng. Nhận thấy hồ sơ vụ vi phạm hành chính có dấu hiệu tội phạm để truy cứu trách nhiệm hình sự, công an xã Đồng Thịnh, huyện Yên Lập đã chuyển toàn bộ hồ sơ đến cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại cơ quan điều tra công an huyện Yên Lập, các đối tượng đã khai nhận rõ hành vi đánh bạc như trên và xác định số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc như sau: Khi tham gia đánh bạc Nguyễn Hữu H có 200.000đ; Bùi Văn D có 200.000đ; Đinh Văn Th có 100.000đ (*Thắng không có tiền nhưng trong quá trình ngồi xem các đối tượng đánh bạc xin được của Nguyễn Ngọc S 100.000đ*); Vũ Thanh B có 550.000đ; Nguyễn Văn H có 300.000đ; Trần Ngọc Sơn có 600.000đ; Nguyễn Ngọc S có 400.000đ; Hoàng Văn Th có 300.000đ; Hoàng Văn H có 450.000đ. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 3.100.000 đồng.

Mặc dù tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, nhưng đối với Đinh Văn Th, Nguyễn Hữu H và Bùi Văn D hiện đã bị kết án về tội đánh bạc, chưa được xóa án tích nay lại vi phạm. Do đó hành vi đánh bạc lần này của Nguyễn Hữu H, Đinh Văn Th và Bùi Văn D đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Ngày 29/10/2022 Cơ quan điều tra đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Hữu H, Đinh Văn Th và Bùi Văn D về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại bản cáo trạng số 06/CTr-VKS-YL ngày 23/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ đã truy tố các bị cáo Nguyễn Hữu H, Đinh Văn Th và Bùi Văn D về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 36; điểm a khoản 1 điều 55 và khoản 2 điều 56 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Hữu Hà và Bùi Văn D.

Áp dụng khoản 1 điều 321, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự đối với Đinh Văn Thắng.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Hữu H, Đinh Văn Th và Bùi Văn D phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ. Tổng hợp với phần hình phạt chưa chấp hành của Bản án số 09/2022/HS-ST ngày 18/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Lập là 05 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ, buộc H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 20 tháng 12 ngày đến 23 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Yên Lập nhận được quyết định thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Bùi Văn D từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ. Tổng hợp với phần hình phạt chưa chấp hành của Bản án số 09/2022/HS-ST ngày 18/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Lập là 08 tháng 18 ngày cải tạo không

giám giữ, buộc D phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 23 tháng 18 ngày đến 26 tháng 18 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Yên Lập nhận được quyết định thi hành án.

- Xử phạt Đinh Văn Th từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Yên Lập nhận được quyết định thi hành án.

Giao các bị cáo cho UBND xã Đồng Thịnh, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt.

Trong thời gian chấp hành án, khấu trừ thu nhập 5%/ tháng x 2.500.000đ/ tháng = 125.000đ/ tháng đối với các bị cáo theo quy định.

Buộc các bị cáo phải chấp hành lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian chấp hành án, nếu bị mất việc làm hoặc không có việc làm. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 5 ngày trong một tuần.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung với các bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 3.100.000đ (Ba triệu một trăm nghìn đồng) ; Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc nhựa, 01 bát sứ màu trắng, 01 đĩa sứ màu trắng, 01 chiếc kéo và 04 quân vị hình tròn một mặt màu trắng, một mặt màu vàng.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

* *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hữu H trình bày quan điểm bào chữa:* Tại phiên tòa bị cáo H đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và thật sự ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 điều 51 đó là: thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn thuộc đối tượng trợ giúp miễn phí của Nhà nước, gia đình có công với cách mạng. Đề nghị HĐXX phạt bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

* *Người bào chữa cho bị cáo Đinh Văn Th trình bày quan điểm bào chữa:* Tại phiên tòa bị cáo Th đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và thật sự ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự đó là: thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số

sống ở vùng đặc biệt khó khăn thuộc đối tượng trợ giúp miễn phí của nhà nước, gia đình có công với cách mạng.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo đều xin giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa, làm người công dân có ích cho gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Lập, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lập, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về hành vi của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng đều vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt của những người liên quan, người làm chứng không làm ảnh hưởng đến việc xét xử hành vi phạm tội của các bị cáo vì đã có lời khai trong quá trình điều tra, nên tiến hành xét xử vắng mặt họ là phù hợp quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về nội dung:

+ Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Hữu H, Đinh Văn Th và Bùi Văn D đều đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là cùng tham gia đánh bạc, sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh “xóc đĩa” cùng với Vũ Thanh B; Nguyễn Văn H; Trần Ngọc S; Nguyễn Ngọc S; Hoàng Văn Th; Hoàng Văn H, thời gian vào khoảng 14 giờ 30 phút đến 16 giờ 00 phút ngày 01/10/2022, địa điểm tại Lán trại của ông Đinh Hữu Th - sinh năm 1964 ở khu Bằng Thung, xã Đồng Thịnh, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 3.100.000 đồng.

Số tiền các bị cáo tham gia đánh bạc dưới 5.000.000đồng, nhưng các bị cáo đều đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm nên hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội phạm như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, phù hợp với thời gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án, vật chứng thu giữ được và các tài liệu khác có trong hồ

sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ căn cứ pháp lý để kết luận các bị cáo phạm tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lập truy tố các bị cáo về tội danh cũng như về điều luật áp dụng là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với Vũ Thanh B; Nguyễn Văn H; Trần Ngọc S; Nguyễn Ngọc S; Hoàng Văn Th; Hoàng Văn H có hành vi cùng tham gia đánh bạc với Th., H và Dư, tuy nhiên số tiền tham gia đánh bạc không lớn, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự nên cơ quan CSĐT Công an huyện Yên lập đã chuyển hồ sơ cho Công an huyện Yên Lập ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc là phù hợp.

Đối với Đinh Hữu Th do không biết các đối tượng đến lán trại của mình để đánh bạc và Trần Hải Q cùng có mặt nhưng không tham gia đánh bạc, nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Lập không đề cập xử lý là phù hợp.

Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

“ 1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000đ hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

+ Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy rằng:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện với lỗi cố ý, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn xã hội, gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân vì đánh bạc là tệ nạn xã hội thường dẫn đến các hậu quả nghiêm trọng khác, các bị cáo đều có điều kiện để nhận thức và đạt độ tuổi theo quy định của pháp luật, hiểu biết xã hội nhưng không chịu lao động làm ăn lương thiện, rèn luyện bản thân, mà coi thường pháp luật, vì vậy cần phải được xử lý nghiêm nhằm giáo dục các bị cáo và làm gương cho người khác.

Khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo vì sau khi phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình có công với cách mạng, các bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo Nguyễn Hữu H và Đinh Văn Th còn được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, theo qui định khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, ở địa phương chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, số tiền tham gia đánh bạc không lớn, tội phạm ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên xét thấy chưa cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà cho cải tạo tại địa phương cũng

đủ điều kiện để giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt. Tuy nhiên các bị cáo tham gia đánh bạc với số tiền khác nhau nên mức hình phạt là khác nhau.

Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt cải tạo không giam giữ là phù hợp. Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hữu H và Đinh Văn Th đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo là hoàn toàn có căn cứ chấp nhận.

Đối với bị cáo Nguyễn Hữu H và Bùi Văn D hiện nay đang phải chấp hành một Bản án lại thực hiện hành vi phạm tội mới thì sau khi quyết định hình phạt đối với tội mới, HĐXX tổng hợp với phần hình phạt chưa chấp hành của bản án trước rồi quyết định hình phạt chung theo qui định tại điều 55 của Bộ luật hình sự, cụ thể như sau:

Bản án số 09/2022/HS-ST ngày 18/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, xử phạt Nguyễn Hữu H 15 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi 03 ngày tạm giữ, quy đổi thành 09 ngày cải tạo không giam giữ. Hà còn phải thi hành 14 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ. Ngày 01/6/2022 cơ quan được giao giám sát giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm 10/3/2023 H đã chấp hành được 09 tháng 09 ngày cải tạo không giam giữ. Hình phạt chưa chấp hành là 05 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ.

Bản án số 09/2022/HS-ST ngày 18/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, xử phạt Bùi Văn D 18 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 01 ngày tạm giữ, quy đổi thành 03 ngày cải tạo không giam giữ. D còn phải thi hành 17 tháng 27 ngày cải tạo không giam giữ. Ngày 01/6/2022 cơ quan được giao giám sát giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm 10/3/2023 D đã chấp hành được 09 tháng 09 ngày. Hình phạt chưa chấp hành là 08 tháng 18 ngày cải tạo không giam giữ.

Về khấu trừ thu nhập: Theo quy định tại khoản 3 Điều 36 của Bộ luật hình sự “*Trong thời gian chấp hành án, người bị kết án phải... và bị khấu trừ một phần thu nhập từ 05% đến 20% để sung quỹ nhà nước*”. Xét thấy các bị cáo đều có thu nhập là 2.500.000đ/tháng nên khấu trừ một phần thu nhập là 5%/tháng đối với các bị cáo để sung quỹ nhà nước.

Về hình phạt bổ sung: Khoản 3 điều 321 Bộ luật hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Xét thấy các bị cáo Nguyễn Hữu H, Đinh Văn Th và Bùi Văn D không có tài sản riêng, thu nhập thấp và bị khấu trừ thu nhập hằng tháng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[3]. Về vật chứng của vụ án: Xét thấy các vật chứng gồm: 01 chiếc nhựa, 01 bát sứ màu trắng, 01 đĩa sứ màu trắng, 01 chiếc kéo và 04 quân vị hình tròn một mặt màu trắng, một mặt màu vàng. Đây là vật có liên quan đến tội phạm và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

Còn lại số tiền 3.100.000đ (Ba triệu một trăm nghìn đồng), đây là tiền có liên quan đến tội phạm (các bị cáo và những người liên quan đã dùng để đánh bạc) nên cần tịch thu để sung quỹ Nhà nước theo quy định.

[4]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 36; điểm a khoản 1 điều 55 và khoản 2 điều 56 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hữu H và Bùi Văn D.

- Căn cứ khoản 1 điều 321, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đinh Văn Th.

[1]. **Tuyên bố:** Các bị cáo Nguyễn Hữu H, Đinh Văn Th và Bùi Văn D phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Tổng hợp với phần hình phạt chưa chấp hành của Bản án số 09/2022/HS-ST ngày 18/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ là 05 (Năm) tháng 12 (Mười hai) ngày cải tạo không giam giữ. Buộc Nguyễn Hữu H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 23 (Hai mươi ba) tháng 12 (Mười hai) ngày cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Yên Lập nhận được quyết định thi hành án. Giao bị cáo Nguyễn Hữu H cho Ủy ban nhân dân xã Đồng Thịnh, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt.

Trong thời gian chấp hành án, khấu trừ 05% thu nhập của bị cáo Nguyễn Hữu H số tiền là 125.000đ (Một trăm hai mươi lăm nghìn đồng)/ tháng, để sung quỹ nhà nước. Việc khấu trừ thu nhập được thực hiện hằng tháng.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Hữu H không có việc làm hoặc bị mất việc làm phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian không quá 04 giờ trong một ngày, không quá 05 ngày trong một tuần.

- Xử phạt bị cáo Bùi Văn D 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Tổng hợp với phần hình phạt chưa chấp hành của Bản án số 09/2022/HS-ST ngày 18/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ là 08 (Tám) tháng 18 (Mười tám) ngày cải tạo không giam giữ. Buộc Bùi Văn D phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 26 (Hai mươi sáu) tháng 18 (Mười tám) ngày cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Yên Lập nhận được quyết định thi hành án. Giao bị cáo Bùi Văn D cho Ủy ban nhân dân xã Đồng Thịnh, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt.

Trong thời gian chấp hành án, khấu trừ 05% thu nhập của bị cáo Bùi Văn D số tiền là 125.000đ (Một trăm hai mươi lăm nghìn đồng)/ tháng, để sung quỹ nhà nước. Việc khấu trừ thu nhập được thực hiện hằng tháng.

Trường hợp bị cáo Bùi Văn D không có việc làm hoặc bị mất việc làm phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian không quá 04 giờ trong một ngày, không quá 05 ngày trong một tuần.

- Xử phạt bị cáo Đinh Văn Th 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Yên Lập nhận được quyết định thi hành án. Giao Đinh Văn Th cho Ủy ban nhân dân xã Đồng Thịnh, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt.

Trong thời gian chấp hành án, khấu trừ 05% thu nhập của bị cáo Đinh Văn Th số tiền là 125.000đ (Một trăm hai mươi lăm nghìn đồng)/ tháng, để sung quỹ nhà nước. Việc khấu trừ thu nhập được thực hiện hằng tháng.

Trường hợp bị cáo Đinh Văn Th không có việc làm hoặc bị mất việc làm phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian không quá 04 giờ trong một ngày, không quá 05 ngày trong một tuần.

[2]. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, b khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c, khoản 2 Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 3.100.000đ (Ba triệu một trăm nghìn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếu nhựa, 01 bát sứ màu trắng, 01 đĩa sứ màu trắng, 01 chiếc kéo và 04 quân vị hình tròn một mặt màu trắng, một mặt màu vàng.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên lập, tỉnh Phú Thọ ngày 27/12/2022).

[3]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 điều 21 và điểm a khoản 1 điều 23 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Buộc các bị cáo Nguyễn Hữu H, Đinh Văn Th và Bùi Văn D mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, các bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong

hạn 15 ngày kể từ ngày được giao, nhận bản án hoặc bản án được niêm yết nơi cư trú./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Yên Lập;
- CQ CSĐT CA huyện Yên Lập;
- CQ THHS CA huyện Yên Lập;
- Chi cục THADS huyện Yên Lập;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn M

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, các bị cáo được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao, nhận bản án hoặc bản án được niêm yết nơi cư trú./.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
TÒA**

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN

**Nguyễn Duy Vững
Mẫu**

Nguyễn Phương Thảo

Hoàng Văn

